

Số: 02 - NQ/HNDT

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH HỘI NÔNG DÂN TỈNH (KHÓA IX)
Về tham gia phát triển kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị,
sản xuất các sản phẩm chủ lực của địa phương giai đoạn 2019 - 2023

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Trong những năm qua các cấp Hội Nông dân trong tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể, tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ nông sản trên cơ sở các hình thức hợp tác, liên kết giữa các hộ nông dân với doanh nghiệp, tổ chức tín dụng, hợp tác xã (sau đây viết tắt là **HTX**), tổ hợp tác (sau đây viết tắt là **THT**). Cán bộ, hội viên nông dân đã tích cực tham gia duy trì và phát triển các HTX nông nghiệp; phối hợp thành lập các THT. Một số HTX, THT hoạt động đa dạng theo xu hướng sản xuất, kinh doanh tổng hợp, gắn với dịch vụ phục vụ lợi ích cho tập thể và các thành viên.

Nhiều mô hình liên kết sản xuất giữa các hộ nông dân - HTX, THT - doanh nghiệp theo chuỗi giá trị đã đem lại hiệu quả kinh tế trong cung ứng giống, vật tư, tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; góp phần đưa ngành nông, lâm nghiệp của tỉnh chuyển dịch mạnh theo hướng sản xuất hàng hóa, từng bước phát huy lợi thế của địa phương, tạo ra các vùng chuyên canh cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, đáp ứng nhu cầu thị trường và khuyến khích được các thành viên HTX, THT, nông dân tham gia liên kết, phát triển các sản phẩm nông sản hàng hóa chủ lực có lợi thế như cây: cam, chè, mía, lạc, rừng sản xuất; con: trâu, cá đặc sản theo hướng gắn với nhu cầu thị trường.

Một số sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh được ưu tiên phát triển, đáp ứng nhu cầu của thị trường trong và ngoài tỉnh. Khai thác được tiềm năng, lợi thế để đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa. Hiện đã có 42 sản phẩm được xây dựng nhãn hiệu có sức cạnh tranh lớn trên thị trường, có 18 sản phẩm được truy xuất nguồn gốc.

Tuy nhiên, số lượng HTX hoạt động trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp còn ít (32 HTX trồng trọt, 18 HTX chăn nuôi, 02 HTX thủy sản, 01 HTX lâm nghiệp). Số HTX, THT hoạt động có hiệu quả còn ít. Cơ cấu tổ chức của các THT, HTX còn lỏng lẻo. Các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp chủ yếu vẫn ở quy mô nhỏ lẻ, manh mún; hoạt động liên doanh, liên kết và thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hoá còn hạn chế. Chế biến và bảo quản nông sản vẫn là khâu yếu nhất. Liên kết chuỗi giá trị trong cung ứng giống, vật tư, thiết bị, phân bón; tổ chức sản xuất, chế biến; quảng bá và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; việc áp dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất nông nghiệp còn hạn chế; chưa tạo được những sản phẩm nông nghiệp có thương hiệu lớn, giá trị gia tăng

cao. Những cây trồng, vật nuôi có lợi thế, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng sản phẩm ngành nông nghiệp của tỉnh chưa thực sự trở thành sản phẩm hàng hóa có hiệu quả bền vững. Thị trường tiêu thụ nông sản và giá thu mua không ổn định. Lợi ích của người nông dân trong tham gia chuỗi giá trị còn thấp, sự liên kết chưa thể hiện tính cộng đồng trách nhiệm đối với sản phẩm cuối cùng. Quá trình chuyển đổi HTX từ chiều rộng sang chiều sâu; từ canh tác theo phương pháp truyền thống sang ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao; từ sản xuất nhỏ lẻ sang liên kết theo chuỗi, áp dụng các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế còn lúng túng. Hoạt động xúc tiến thương mại; tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân của các cấp Hội còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, vướng mắc nêu trên ngoài lý do khách quan điều kiện tự nhiên thì chủ yếu là do trình độ năng lực của nhiều cán bộ Hội ở các cấp, nhất là cấp cơ sở còn hạn chế; nhiều cơ sở Hội, chi hội còn lúng túng trong quá trình tổ chức hoạt động, chưa chủ động định hướng, hỗ trợ hội viên nông dân trong phát triển kinh tế. Nông dân chưa quen với hội nhập kinh tế; quá trình tham gia kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị chưa bền vững, chưa thu hút và phát huy được vai trò đầu tàu của doanh nghiệp. Việc xây dựng, quảng bá thương hiệu sản phẩm, chỉ dẫn địa lý chưa được quan tâm đúng mức. Chất lượng nguồn nhân lực cho nông nghiệp còn thấp.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Kinh tế tập thể là một chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước, là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị; phát triển kinh tế tập thể bền vững có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các cấp Hội trong tỉnh phải coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình tổ chức và hoạt động. Phát triển kinh tế tập thể phải gắn với tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp, chương trình xây dựng nông thôn mới và việc giải quyết tốt các vấn đề xã hội, bảo vệ môi trường.

Liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị có vai trò rất quan trọng quyết định tính bền vững trong sản xuất nông nghiệp, định hướng thị trường. Tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng là một trong những hình thức sản xuất, chế biến và tiêu thụ tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp hàng hóa; thể hiện tính cộng đồng trách nhiệm đối với các sản phẩm chủ lực của địa phương.

Phát triển kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị phải dựa trên cơ sở định hướng của địa phương và lựa chọn của nông dân trong sản xuất sản phẩm chủ lực của địa phương.

Phát huy vai trò của Hội Nông dân các cấp trong việc vận động nông dân tham gia phát triển kinh tế, gắn với việc xây dựng củng cố tổ chức Hội nhằm nâng cao chất lượng hoạt động. Các nhiệm vụ giải pháp phải sát thực tiễn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Hội; phù hợp với định hướng của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phát triển sản xuất hàng hóa, liên kết chuỗi giá trị và gắn với sản phẩm chủ lực của địa phương.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức cho cán bộ hội viên nông dân trong tỉnh về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp, kiến thức về hoạt động, quản lý kinh tế tập thể. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tư duy, phương thức tổ chức theo hướng sản xuất hàng hóa quy mô lớn. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, xây dựng thương hiệu; tạo chuỗi liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm hội nhập kinh tế có sức cạnh tranh hướng tới nền sản xuất nông nghiệp hữu cơ, chất lượng và giá trị kinh tế cao. Tăng cường gắn kết 4 nhà (*nhà nông, Nhà nước, nhà doanh nghiệp, nhà khoa học*). Nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống nông dân, góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới và thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phát huy vai trò của Hội Nông dân các cấp trong phát triển kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị gắn với sản xuất các sản phẩm chủ lực của địa phương. Nắm chắc nhu cầu, nguyện vọng của hội viên nông dân, chủ động tư vấn, hướng dẫn hỗ trợ thành lập các THT, tiến tới phát triển thành các HTX liên kết chuỗi giá trị sản xuất sản phẩm có sản lượng lớn, chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Tham gia tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng một số sản phẩm đạt tiêu chuẩn, mẫu mã hiện đại gắn với thương hiệu sản phẩm chủ lực của địa phương qua đó thu hút, tập hợp, đoàn kết nông dân, xây dựng tổ chức Hội ngày càng vững mạnh.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cán bộ hội viên nông dân được tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị, sản xuất các sản phẩm chủ lực của địa phương.

- 100% cán bộ chuyên trách công tác hội, Chủ tịch, Phó Chủ tịch hội ở cơ sở, cán bộ chi hội được tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới về phát triển kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị, lựa chọn sản phẩm chủ lực của địa phương.

- 100% số hộ sản xuất kinh doanh giỏi cấp tỉnh, cấp trung ương được tập huấn về phát triển kinh tế tập thể, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, ứng dụng khoa học công nghệ.

- Hội Nông dân các cấp tham gia duy trì, củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các HTX nông nghiệp; phấn đấu có tối thiểu 15 HTX ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Phấn đấu tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập mới ít nhất 45 THT, 15 HTX. Hỗ trợ 15 THT, HTX xây dựng nhãn hiệu sản phẩm, truy xuất nguồn gốc; ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất. Tham gia xây dựng trên 40 mô hình kinh tế tập thể, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với các sản phẩm chủ lực của địa phương thật sự điển hình, tiêu biểu để nhân ra diện rộng.

- 100% cơ sở Hội tham gia xây dựng được ít nhất 01 sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương; hướng dẫn, duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của THT, HTX.

- Mỗi năm hỗ trợ từ 03 - 05 THT, HTX tham gia xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm có hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và hội viên nông dân

Tuyên truyền, quán triệt đến toàn thể cán bộ, hội viên nông dân trong tỉnh nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; về việc phát triển kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị, sản xuất các sản phẩm chủ lực của địa phương. Tập trung tuyên truyền, quán triệt các văn bản: Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Nghị quyết số 32/2016/QH14 của Quốc hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp; Nghị quyết số 34-NQ/HNDTW ngày 26/7/2017 của Ban Chấp hành Hội Nông dân Việt Nam (khóa VI) về thực hiện 3 nhiệm vụ trọng tâm; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn; Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 28/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tái cơ cấu ngành nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư; Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn; Quyết định số 1203/QĐ-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 22/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) về phát triển nông nghiệp hàng hóa giai đoạn 2016 - 2025; Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông sản.

Đổi mới công tác tuyên truyền theo hướng tăng cường trao đổi, định hướng người nghe chủ động hỏi và giải đáp; Sử dụng hiệu quả Trang Thông tin điện tử, tài liệu định hướng sinh hoạt Chi hội hàng quý của Hội Nông dân tỉnh.

Thường xuyên kiện toàn đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên để kịp thời, thường xuyên viết tin bài có nội dung liên quan đến kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị và sản xuất các sản phẩm nông nghiệp trên Trang Thông tin điện tử Hội Nông dân tỉnh và Bản tin nông dân Tuyên Quang.

Phối hợp với các cơ quan truyền thông của Trung ương và của tỉnh xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền các mô hình, gương điển hình trong cán bộ hội viên, nông dân về sản xuất, kinh doanh giỏi, xây dựng kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị, sản xuất các sản phẩm chủ lực của địa phương.

2. Công tác xây dựng tổ chức Hội

Quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Kịp thời bổ sung, kiện toàn các chức danh cán bộ Hội các cấp. Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại cá nhân, tập thể hằng năm theo hướng đánh giá đúng thực tế hoạt động; nhất là công tác hỗ trợ nông dân phát triển kinh tế, xây dựng tổ chức Hội.

Hằng năm đổi mới công tác đào tạo, tập huấn đội ngũ cán bộ Hội theo hướng tập trung đào tạo trình độ cao đẳng nghề; nội dung đào tạo gắn với nhu cầu của nông dân và định hướng của cấp ủy, chính quyền; tăng cường trao đổi, gắn với đánh giá, kiểm tra tại các lớp đào tạo, tập huấn.

Thực hiện có hiệu quả Kết luận số 09-KL/HNĐT ngày 11/3/2019 của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh (khóa IX) về nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chi hội nông dân; nâng cao trách nhiệm của cán bộ hội viên trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Hội.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời nắm bắt, đánh giá đúng thực trạng, tình hình công tác Hội để có giải pháp kịp thời, hiệu quả phát huy những việc làm tốt, khắc phục những nội dung tồn tại hạn chế trong công tác Hội.

Đổi mới nội dung công tác thi đua khen thưởng để kịp thời biểu dương, động viên những tập thể, cá nhân có nhiều sáng kiến, tâm huyết và tích cực đóng góp công sức trong công tác Hội.

3. Xây dựng, phát triển kinh tế tập thể

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công thương, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên minh các HTX tỉnh, Liên hiệp Hội khoa học kỹ thuật tỉnh, Hội làm vườn, Hội nông nghiệp hữu cơ thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực cho hội viên nông dân và cán bộ Hội Nông dân các cấp về thông tin thị trường, kỹ thuật sản xuất, chế biến, bảo quản các sản phẩm nông nghiệp; về kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị, sản xuất sản phẩm chủ lực địa phương; về xây dựng nhãn hiệu, bao bì, mẫu mã sản phẩm, chỉ dẫn địa lý.

Thực hiện Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 11/3/2019 của UBND tỉnh phát triển HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Rà soát lại các THT do Hội Nông dân các cấp hướng dẫn thành lập; kịp thời tư vấn, hướng dẫn, giúp đỡ củng cố tổ chức bộ máy, xây dựng các phương án sản xuất kinh doanh. Lựa chọn các THT hoạt động có hiệu quả để vận động thành lập HTX. Phối hợp với các sở, ngành liên quan, cấp ủy, chính quyền địa phương tư vấn, hướng dẫn thành lập mới các THT, HTX.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT, Liên minh các HTX tỉnh tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực quản lý cho các THT, HTX.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công thương, Sở Y tế hướng dẫn tổ chức sản xuất, chế biến các sản phẩm nông nghiệp đảm bảo quy trình, quy chuẩn của Việt Nam và Quốc tế.

Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công thương, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh xúc tiến thương mại tìm đầu ra cho nông sản.

Phối hợp với các sở, ngành liên quan, liên minh HTX xây dựng mô hình kinh tế tập thể sản xuất, chế biến nông sản áp dụng khoa học công nghệ mới đảm bảo các tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ có hiệu quả để tuyên truyền và nhân rộng.

Thường xuyên tổ chức cho cán bộ, hội viên nông dân, thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc HTX, ban quản lý THT tham quan các mô hình trong và ngoài tỉnh.

Trung tâm Dạy nghề và hỗ trợ nông dân đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ nông dân thông qua việc tư vấn, cung ứng các dịch vụ cung cấp giống, vật tư, phân bón đảm bảo chất lượng.

4. Tham gia liên kết chuỗi giá trị, sản xuất sản phẩm chủ lực của địa phương

Phối hợp với các sở chuyên ngành hướng dẫn xây dựng mô hình liên kết chuỗi từ đầu vào đến đầu ra cho sản phẩm của địa phương. Phối hợp thực hiện có hiệu quả Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt danh mục dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2018-2020;

Thực hiện Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 11/3/2019 của UBND tỉnh về thực hiện chương trình "mỗi xã một sản phẩm" đến năm 2020; lựa chọn các sản phẩm có thế mạnh của địa phương để liên kết với các doanh nghiệp tổ chức chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

Hội Nông dân các cấp thường xuyên trao đổi để tổ chức cho cán bộ HTX, THT, hội viên nông dân học tập các mô hình điển hình trong và ngoài tỉnh để áp dụng nhân rộng.

Tổ chức cho nông dân ký cam kết sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng nông sản an toàn để thực hiện Chương trình phối hợp số 01/CTrPH-UBND-HND-HLHPH ngày 10/5/2018 giữa UBND tỉnh - Hội Nông dân tỉnh - Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2018-2020.

Tích cực vận động hội viên, nông dân thực hiện Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 của UBND tỉnh phê duyệt đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Tuyên Quang theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2015-2020.

5. Ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào trong sản xuất, chế biến sản phẩm

Phối hợp với các ban chuyên môn của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, các sở ngành của tỉnh tập huấn, chuyên gia, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới, công nghệ cao vào sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản sau thu hoạch.

Hướng dẫn HTX, THT sản xuất theo quy trình kỹ thuật, quy chuẩn của Việt Nam và tiêu chuẩn quốc tế; mạnh dạn đầu tư theo mô hình sản xuất sạch, sản xuất các sản phẩm hữu cơ đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Phối hợp với các ban chuyên môn của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế xây dựng các mô hình nông dân sản xuất, chế biến sản phẩm có chất lượng, tham gia bảo vệ môi trường, đáp ứng các tiêu chuẩn, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

6. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, dịch vụ hỗ trợ nông dân

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đổi mới phương pháp, nội dung đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tập trung đào tạo nâng cao trình độ và năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật các kỹ năng, kiến thức trong sản xuất, kinh doanh phục vụ phát triển nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp công nghệ cao.

Hàng năm Hội Nông dân các cấp phối hợp và tổ chức các lớp bồi dưỡng về phát triển kinh tế tập thể cho cán bộ cơ sở và chi Hội.

Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động để có kế hoạch đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho nông dân sau học nghề.

Đào tạo, tập huấn, hướng dẫn nông dân sử dụng máy tính, điện thoại thông minh truy cập Internet để khai thác, nắm bắt kịp thời thông tin về thị trường nông sản, vật tư nông nghiệp; về khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ sinh học để ứng dụng vào sản xuất và quản lý.

7. Xây dựng thương hiệu; xúc tiến đầu tư, thương mại

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn hướng dẫn, hỗ trợ các THT, HTX xây dựng nhãn hiệu, bao bì, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Phối hợp đẩy mạnh các hoạt động quảng bá xúc tiến thương mại tổ chức cho THT, HTX tham gia các sự kiện nông nghiệp - thương mại, sàn kết nối cung - cầu; ký kết với các doanh nghiệp, hệ thống siêu thị, chợ đầu mối để tiêu thụ sản phẩm cho nông dân; chuyển đổi hình thức sản xuất, tiêu thụ thụ động sang sản xuất, tiêu thụ theo hợp đồng.

Phối hợp tổ chức tôn vinh các sản phẩm nông nghiệp và tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư mời gọi doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp.

8. Huy động và quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực

Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước - chi nhánh tỉnh, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT tỉnh, các ngân hàng thương mại thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn tạo điều kiện cho nông dân vay vốn để phát triển sản xuất.

Huy động nguồn nội lực vốn góp của các thành viên HTX nông nghiệp. Nguồn hỗ trợ của Nhà nước theo chính sách đặc thù của tỉnh, nguồn tín dụng, vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác để phát triển sản xuất và chế biến; tổ chức liên kết với doanh nghiệp thông qua hợp đồng tiêu thụ sản phẩm.

Tham mưu cho Ban Chỉ đạo Đề án 61 của tỉnh kiến nghị với UBND tỉnh bổ sung nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh. Chỉ đạo Hội Nông dân các huyện tham mưu cho Ban Chỉ đạo Đề án 61 các huyện, thành phố chỉ đạo UBND các huyện, thành phố bổ sung nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, huy động các đơn vị và hội viên đóng góp, ủng hộ xây dựng Quỹ. Chỉ đạo Hội Nông dân các huyện xây dựng các Đề án, mô hình phát triển kinh tế phù hợp trên địa bàn để phát huy có hiệu quả Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh, cấp huyện.

Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực do Hội Nông dân quản lý để hỗ trợ hội viên nông dân xây dựng, nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị hiệu quả, bền vững.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Văn hóa, thể thao và du lịch Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh mời gọi các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, du lịch sinh thái và địa bàn nông thôn.

Hỗ trợ các HTX tiếp cận các chính sách theo Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn; Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 28/6/2017 về tái cơ cấu ngành nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư; các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước để đầu tư vào dự án sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị. Quan tâm hỗ trợ xây dựng các mô hình chế biến, đóng gói, bảo quản sau thu hoạch.

9. Tham mưu xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách; nắm bắt và tháo gỡ khó khăn cho nông dân

Thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hỗ trợ về kinh tế tập thể, sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp. Hướng dẫn, hỗ trợ hội viên nông dân tiếp cận các cơ chế, chính sách về nông nghiệp, nông thôn, về tài chính tín dụng của Trung ương và của tỉnh để phát triển sản xuất.

Phối hợp tham mưu đề xuất các cơ chế, chính sách mới hoặc đề nghị sửa đổi những cơ chế, chính sách đã có trong hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, sản xuất và

tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Hàng năm tổ chức đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền các cấp với nông dân, HTX, THT, doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, địa bàn nông thôn qua đó nắm bắt khó khăn và kịp thời kiến nghị đề xuất với cấp ủy, chính quyền tạo điều kiện tháo gỡ hoặc kiến nghị với Trung ương Đảng, Chính phủ sửa đổi Luật và các văn bản dưới Luật tạo điều kiện cho sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản.

Các cấp Hội trong tỉnh tăng cường công tác giám sát và phản biện xã hội trong việc triển khai, thực hiện các cơ chế chính sách về phát triển kinh tế tập thể, liên kết sản xuất trên địa bàn. Nâng cao vai trò của Hội Nông dân các cấp trong việc giám sát vật tư nông nghiệp, sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, bảo đảm không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm và bảo vệ sức khỏe người sản xuất và người tiêu dùng.

10. Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết

Định kỳ Hội Nông dân tỉnh tổ chức sơ kết để đánh giá và rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết. Qua đó phát huy những việc làm hay, hiệu quả; khắc phục những tồn tại hạn chế, đề ra các giải pháp khắc phục để chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết.

Đến năm 2023 tổ chức tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ban Kinh tế - Xã hội chủ trì phối hợp với các ban chuyên môn, Văn phòng, Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân tỉnh, các huyện, thành Hội để triển khai thực hiện nhiệm vụ. Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ việc thành lập các HTX; tập huấn nghiệp vụ nâng cao trình độ quản lý cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc HTX, Ban Quản lý THT. Chủ trì kiểm tra, giám sát điều kiện sản xuất và an toàn thực phẩm; xây dựng mô hình liên kết theo chuỗi giá trị. Vận động nông dân tích cực sản xuất theo quy trình kỹ thuật, thực hiện đúng hợp đồng liên kết; xây dựng, phát triển các sản phẩm nông nghiệp; phát triển thị trường, xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm. Cung cấp cho thị trường các sản phẩm nông nghiệp đảm bảo sạch, an toàn.

2. Hội Nông dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Giao Ban Tuyên giáo thường xuyên tuyên truyền nội dung Nghị quyết tới cán bộ, hội viên nông dân; phản ánh kịp thời những cách làm hay tại cơ sở.

4. Giao Ban Tổ chức-Kiểm tra tổ chức tập huấn nghiệp vụ quản lý cho đội ngũ cán bộ chuyên trách cấp huyện, Chủ tịch Hội Nông dân cơ sở.

5. Giao Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân chủ trì phối hợp huy động các nguồn lực để hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất.

6. Giao Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân chủ trì phối hợp đào tạo nghề cho nông dân. Tăng cường xúc tiến thương mại, thực hiện có hiệu quả công tác quảng bá, xúc tiến sản phẩm tại các sự kiện trong và ngoài tỉnh.

7. Giao Văn phòng chủ trì phối hợp với các ban, đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc báo cáo và định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh.

8. Đề nghị các sở: Nông nghiệp và PTNT, Công thương, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Liên minh các HTX tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và các ngành phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện các các chương trình, dự án phát triển kinh tế tập thể trong sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Hội Nông dân tỉnh về tham gia phát triển kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị gắn với sản xuất các sản phẩm chủ lực của địa phương giai đoạn 2019 - 2023./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- Trung ương Hội NDVN;
- UBND tỉnh;
- Các sở: KH&ĐT, NN&PTNT, Công thương, Y tế, KH&CN, LĐT&BXH, TN&MT, VH&TT&DL.
- Ngân hàng Nhà nước TQ;
- Ngân hàng CSXH tỉnh; Ngân hàng NN&PTNT tỉnh;
- Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh;
- Liên minh các HTX tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Liên hiệp Hội khoa học kỹ thuật tỉnh, Hội làm vườn, Hội nông nghiệp hữu cơ
- TT Hội Nông dân tỉnh;
- Các đ/c Ủy viên BCH Hội Nông dân tỉnh;
- Các Ban, VP, TTDN&HTND;
- HND các huyện, thành phố;
- Lưu VT.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Trương Xuân Quý

BIỂU TÔNG HỢP CÔNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA BAN CHẤP HÀNH HỘI NÔNG DÂN TỈNH
Về tham gia phát triển kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị, sản xuất các sản phẩm chủ lực của địa phương giai đoạn 2019-2023
(theo Điều 1 Nghị quyết số 02-NQ/HNDT ngày 05/7/2019 của Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh)



TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
I	ĐỔI MỚI CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, NÂNG CAO NHẬN THỨC CHO CÁN BỘ VÀ HỘI VIÊN NÔNG DÂN		
1	Đổi mới công tác tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của tỉnh cho hội viên nông dân và cán bộ Hội các cấp.	Hội Nông dân tỉnh	Các sở, ngành liên quan, BHXH, các ngân hàng, Liên minh HTX
2	Tăng cường thông tin, tuyên truyền về phát triển kinh tế tập thể, liên kết chuỗi giá trị, sản xuất sản phẩm chủ lực của địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng.	Hội Nông dân tỉnh	Các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương
II	CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC HỘI		
1	Quy hoạch đội ngũ cán bộ Hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Kịp thời bổ sung, kiện toàn các chức danh cán bộ Hội các cấp	Các cấp Hội Nông dân	Cấp ủy các cấp
2	Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại tổ chức, cá nhân gắn với đổi mới công tác thi đua khen thưởng	Các cấp Hội Nông dân	Cấp ủy các cấp
3	Đổi mới công tác tập huấn, đào tạo cán bộ các cấp	Các cấp Hội Nông dân	Cấp ủy các cấp
4	Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát	Các cấp Hội Nông dân	Cấp ủy các cấp
5	Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng	Các cấp Hội Nông dân	Cấp ủy các cấp
III	XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ		
1	Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực cho hội viên nông dân và cán bộ Hội Nông dân các cấp về kinh tế tập thể.	Liên minh HTX tỉnh	Hội Nông dân tỉnh

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
2	Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực cho hội viên nông dân và cán bộ Hội Nông dân các cấp về liên kết chuỗi giá trị và sản xuất sản phẩm chủ lực địa phương.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Hội Nông dân tỉnh
3	Tư vấn, hướng dẫn thành lập mới, duy trì các THT, HTX hoạt động có hiệu quả	Hội Nông dân tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị liên quan
4	Nâng cao năng lực quản lý; hướng dẫn tổ chức sản xuất; tìm đầu ra cho sản phẩm; nâng cao hiệu quả hoạt động, bảo đảm quyền lợi của các thành viên HTX, THT.	Các sở liên quan, Liên minh HTX	Hội Nông dân tỉnh
5	Xây dựng mô hình THT, HTX sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, ứng dụng khoa học công nghệ mới vào sản xuất, bảo quản, chế biến nông sản để nhân rộng.	Các sở liên quan, Liên minh HTX	Hội Nông dân tỉnh
6	Tham gia cung ứng các dịch vụ hỗ trợ giúp nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh.	Hội Nông dân tỉnh	Các doanh nghiệp cung ứng giống, vật tư, phân bón,...
IV	THAM GIA LIÊN KẾT CHUỖI GIÁ TRỊ, SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHỦ LỰC CỦA ĐỊA PHƯƠNG		
1	Hướng dẫn xây dựng mô hình liên kết chuỗi từ đầu vào đến đầu ra cho sản phẩm của địa phương; lựa chọn các sản phẩm có thế mạnh của địa phương để xây dựng thành sản phẩm hàng hóa chủ lực.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Hội Nông dân tỉnh, các sở, ngành, đơn vị liên quan
2	Tổ chức cho cán bộ HTX, THT, hội viên nông dân học tập các mô hình điểm để áp dụng nhân rộng.	Hội Nông dân tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị liên quan
3	Tổ chức cho nông dân ký cam kết sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng nông sản an toàn.	Hội Nông dân tỉnh	Các sở liên quan
V	ỨNG DỤNG KHOA HỌC, KỸ THUẬT VÀO TRONG SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN SẢN PHẨM		
1	Tập huấn, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới, công nghệ cao vào sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản sau thu hoạch.	Hội Nông dân tỉnh	Các sở chuyên ngành, các ban chuyên môn của TW HND VN
2	Hướng dẫn HTX, THT sản xuất theo đúng quy trình kỹ thuật, quy chuẩn ngành và tiêu chuẩn quốc tế; mạnh dạn đầu tư theo mô hình sản xuất sạch, sản xuất các sản phẩm hữu cơ đáp ứng nhu cầu của thị trường.	Hội Nông dân tỉnh	Các sở chuyên ngành

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
3	Xây dựng các mô hình nông dân tham gia bảo vệ môi trường, sức khỏe người tiêu dùng.	Hội Nông dân tỉnh	Các sở chuyên ngành
4	Hướng dẫn các cơ sở sản xuất thực phẩm đăng ký và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm.	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế	Hội Nông dân tỉnh
VI	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC, DỊCH VỤ HỖ TRỢ NÔNG DÂN		
1	Đào tạo nghề sản xuất nông nghiệp; kỹ năng, kiến thức trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân.	Hội Nông dân tỉnh	Các sở chuyên ngành
2	Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động để có kế hoạch đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho nông dân sau học nghề.	Hội Nông dân tỉnh	Các doanh nghiệp, HTX, THTT
3	Tập huấn cho nông dân về sử dụng Internet để khai thác, nắm bắt kịp thời thông tin về thị trường nông sản, vật tư nông nghiệp; về khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ sinh học để ứng dụng vào sản xuất và quản lý.	Hội Nông dân tỉnh	Các sở chuyên ngành
VII	XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU, XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI		
1	Xây dựng nhãn hiệu, bao bì, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.	Sở Khoa học Công nghệ, Sở Nông nghiệp và PTNT	Hội Nông dân tỉnh
2	Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu, nhãn hiệu, kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử trong kinh doanh	Trung tâm Xúc tiến đầu tư	Hội Nông dân tỉnh
3	Tham gia các sự kiện nông nghiệp - thương mại, sản kết nối cung- cầu; Tổ chức cho HTX, THTT ký kết với các doanh nghiệp, hệ thống siêu thị, chợ đầu mối để tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.	Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh	Hội Nông dân tỉnh
4	Tôn vinh sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu	Hội Nông dân tỉnh	Các sở chuyên ngành

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
5	Hỗ trợ các đơn vị sử dụng Sàn giao dịch Thương mại điện tử để quảng bá sản phẩm	Trung tâm Xúc tiến đầu tư	Hội Nông dân tỉnh
VIII	HUY ĐỘNG VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CÓ HIỆU QUẢ CÁC NGUỒN LỰC		
1	Phối hợp thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn tạo điều kiện cho nông dân vay vốn để phát triển sản xuất.	Hội Nông dân tỉnh	Các ngân hàng
2	Huy động và sử dụng có hiệu quả Quỹ Hỗ trợ nông dân	Hội Nông dân tỉnh	UBND tỉnh; Ban Điều hành Quỹ hỗ trợ nông dân TW
3	Mời gọi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, du lịch sinh thái và địa bàn nông thôn	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư	Hội Nông dân tỉnh
IX	THAM MUỘN XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH; NĂM BÁT VÀ THẢO GIỜ KHẨN CHO NÔNG DÂN		
1	Thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của HĐND tỉnh hỗ trợ về kinh tế tập thể, sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp	Hội Nông dân tỉnh	Các sở, ngành liên quan, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh
2	Đề xuất các cơ chế, chính sách mới hoặc đề nghị sửa đổi những cơ chế, chính sách đã có trong hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Sở NN và PTNT và các sở ngành liên quan	Hội Nông dân tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh
3	Thực hiện hiệu quả Chương trình phối hợp số 01/CT.PH-UBND-HND-HLHPH ngày 10/5/2018 giữa UBND tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh	Hội Nông dân tỉnh	Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, các sở, ngành liên quan
4	Tổ chức đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền các cấp với nông dân, HTX, THT qua đó nắm bắt khó khăn và kịp thời kiến nghị đề xuất với cấp ủy, chính quyền tạo điều kiện tháo gỡ.	Hội Nông dân tỉnh	Các sở, ban, ngành, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh
X	SƠ KẾT NĂM 2021, TỔNG KẾT VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2023	Hội Nông dân tỉnh	Các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan